

Số: 132/2026/TB-ĐGNAP-CNTH

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 6 năm 2026.

V/v: Đấu giá quyền sử dụng đất

THÔNG BÁO MỜI THAM GIA ĐẦU GIÁ
Quyền sử dụng đất ở tại các Mặt bằng quy hoạch thuộc
phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh Thanh Hóa. Địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà VCCI, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa.

Người có tài sản đấu giá: UBND phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đơn vị được giao tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Đông Sơn.

1. Tài sản đấu giá, diện tích, giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

- Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất ở tại các Mặt bằng quy hoạch thuộc phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tổng diện tích đấu giá: 8.836,66 m².

- Tổng giá trị quyền sử dụng đất khởi điểm của các lô đấu giá: 45.323.680.400 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi nghìn, bốn trăm đồng).

TT	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng/bộ)	Ghi chú
I. Mặt bằng quy hoạch số 520/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 thuộc phường Rừng Thông cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa							
1	LK13:39	100,00	8.000.000	800.000.000	400.000.000	100.000	
2	LK16:28	100,00	8.000.000	800.000.000	400.000.000	100.000	
II. Mặt bằng quy hoạch số 8764/QĐ -UBND ngày 27/10/2021 điều chỉnh từ Mặt bằng quy hoạch số 4132/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 thuộc phường Rừng Thông (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa.							
3	LK1:19	266,75	6.000.000	1.600.500.000	800.250.000	200.000	
III. Mặt bằng quy hoạch số 3220/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 thuộc xã Đông Thịnh cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa.							
4	CL 4:30	116,50	8.400.000	978.600.000	489.300.000	100.000	Lô đầu ve

IV. Mặt bằng quy hoạch số 1036/QĐ-UBND ngày 30/3/2024 thuộc xã Đông Thịnh cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa							
5	LK 3:25	110,00	8.500.000	935.000.000	467.500.000	100.000	Đường đôi
V. Mặt bằng quy hoạch số 3741/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 thuộc xã Đông Minh cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa.							
6	LK-B24	130,00	4.000.000	520.000.000	260.000.000	100.000	
7	LK-C32	135,50	4.800.000	650.400.000	325.200.000	100.000	Lô đầu ve
8	LK-B01	154,70	4.800.000	742.560.000	371.280.000	100.000	Lô đầu ve
9	LK-B36	120,00	4.000.000	480.000.000	240.000.000	100.000	
VI. Mặt bằng quy hoạch số 858/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 thuộc xã Đông Minh cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa.							
10	LK-A:03	130,00	6.000.000	780.000.000	390.000.000	100.000	
11	LK-C:04	150,00	6.000.000	900.000.000	450.000.000	100.000	
VII. Mặt bằng quy hoạch số 3693/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 thuộc xã Đông Minh cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa							
12	B8	133,50	3.500.000	467.250.000	233.625.000	100.000	
VIII. Mặt bằng quy hoạch số 3439/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 (điểm dân cư nông thôn Hoàng Học) thuộc xã Đông Hoàng cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa							
13	LK3-43	115,00	4.000.000	460.000.000	230.000.000	100.000	
14	LK3-46	159,00	4.000.000	636.000.000	318.000.000	100.000	
15	LK6- 02	140,00	7.200.000	1.008.000.000	504.000.000	200.000	Lô đầu ve
16	LK6- 03	123,00	4.000.000	492.000.000	246.000.000	100.000	
17	LK6- 07	105,00	4.000.000	420.000.000	210.000.000	100.000	
18	LK6- 09	108,00	4.000.000	432.000.000	216.000.000	100.000	
19	LK6- 11	111,00	4.000.000	444.000.000	222.000.000	100.000	
20	LK6- 12	113,00	4.000.000	452.000.000	226.000.000	100.000	
21	LK6- 16	124,00	7.200.000	892.800.000	446.400.000	100.000	Lô đầu ve
22	Lô 9-04	127,00	5.000.000	635.000.000	317.500.000	100.000	
IX. Mặt bằng quy hoạch số 3164/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 thuộc Khu dân cư Đông Xín thôn 4, thôn 5 xã Đông Khê cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa							
23	C13	125,00	7.476.000	934.500.000	467.250.000	100.000	

24	F66	210,50	8.971.200	1.888.437.600	944.218.800	200.000	Lô đầu ve
25	G36	226,30	7.476.000	1.691.818.800	845.909.400	200.000	
X. Mặt bằng quy hoạch số 1625/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 (Mặt bằng điều chỉnh từ Mặt bằng số 650/QĐ-UBND ngày 15/3/2019) thuộc Khu dân cư Đông Nam xã Đông Khê cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa							
26	LK01-39	157,50	7.200.000	1.134.000.000	567.000.000	200.000	Lô đầu ve
27	LK01-43	157,50	7.200.000	1.134.000.000	567.000.000	200.000	Lô đầu ve
XI. Mặt bằng quy hoạch số 3083/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 (điểm dân cư nông thôn cạnh Trường Mầm non) thuộc xã Đông Anh cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa							
28	LKE02	102,50	6.000.000	615.000.000	307.500.000	100.000	
29	LKE03	102,50	6.000.000	615.000.000	307.500.000	100.000	
XII. Mặt bằng quy hoạch số 752/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 thuộc xã Đông Hòa cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa							
30	LK-02:02	120,00	4.500.000	540.000.000	270.000.000	100.000	
31	LK-02:03	120,00	4.500.000	540.000.000	270.000.000	100.000	
32	LK-02:04	120,00	4.500.000	540.000.000	270.000.000	100.000	
33	LK-02:05	120,00	4.500.000	540.000.000	270.000.000	100.000	
34	LK-02:06	120,00	4.500.000	540.000.000	270.000.000	100.000	
35	LK-02:07	120,00	4.500.000	540.000.000	270.000.000	100.000	
36	LK-02:25	120,00	4.500.000	540.000.000	270.000.000	100.000	
37	LK-02:31	120,00	4.500.000	540.000.000	270.000.000	100.000	
38	LK-02:32	109,38	5.400.000	590.652.000	295.326.000	100.000	Lô đầu ve
39	LK-03:07	90,00	4.950.000	445.500.000	222.750.000	100.000	Lợi thế
40	LK-03:08	90,00	4.950.000	445.500.000	222.750.000	100.000	Lợi thế
41	LK-03:12	90,00	4.500.000	405.000.000	202.500.000	100.000	
42	LK-03:13	90,00	4.500.000	405.000.000	202.500.000	100.000	
43	LK-03:17	99,00	4.500.000	445.500.000	222.750.000	100.000	
44	LK-04:03	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
45	LK-04:09	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
46	LK-04:10	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	

47	LK-04:16	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
48	LK-04:18	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
49	LK-04:21	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
50	LK-04:22	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
51	LK-05:01	105,50	5.400.000	569.700.000	284.850.000	100.000	<i>Lô đầu ve</i>
52	LK-05:02	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
53	LK-05:03	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
54	LK-05:08	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
55	LK-05:09	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
56	LK-05:10	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
57	LK-05:12	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
58	LK-05:14	105,50	5.400.000	569.700.000	284.850.000	100.000	<i>Lô đầu ve</i>
59	LK-05:22	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
60	LK-05:24	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
61	LK-05:26	105,50	5.400.000	569.700.000	284.850.000	100.000	<i>Lô đầu ve</i>
62	LK-06:01	100,00	4.950.000	495.000.000	247.500.000	100.000	<i>Lợi thế</i>
63	LK-06:10	115,72	5.400.000	624.888.000	312.444.000	100.000	<i>Lô đầu ve</i>
64	LK-06:13	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
65	LK-06:14	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
66	LK-07:06	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
67	LK-07:14	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
68	LK-08:01	115,31	5.400.000	622.674.000	311.337.000	100.000	<i>Lô đầu ve</i>
69	LK-08:03	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
70	LK-08:04	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
71	LK-08:05	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
72	LK-08:12	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	
73	LK-08:14	100,00	4.500.000	450.000.000	225.000.000	100.000	

XIII. Mặt bằng quy hoạch số 1300/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 (Mặt bằng điều chỉnh từ Mặt bằng số 4920/QĐ-UBND ngày 09/12/2019) thuộc điểm dân cư thôn Hòa Bình, xã Đông Ninh cũ (nay là phường Đông Sơn), tỉnh Thanh Hóa

74	LK3-09	120,00	4.400.000	528.000.000	264.000.000	100.000	Lợi thế
75	LK3-16	187,00	4.000.000	748.000.000	374.000.000	100.000	
Tổng		8.836,66		45.323.680.400	22.661.840.200		

2. Mục đích, hình thức, thời hạn sử dụng đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.
- Hình thức sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3. Đối tượng và điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

3.1. Đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá:

Cá nhân được giao đất ở (người tham gia đấu giá) thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai năm 2024, không thuộc các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và theo quy định của pháp luật khác có liên quan.

3.2. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người tham gia đấu giá phải thuộc đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định đã được nêu tại mục 3.1;

- Có Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu Công ty phát hành;
- Có hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ theo quy định;
- Nộp đủ tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá tương ứng với số lượng lô đất đăng ký tham gia đấu giá.

4. Hồ sơ tham gia đấu giá gồm có:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - CN Thanh Hóa hoặc Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú);
- Bản sao Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu (còn thời hạn);
- Bản cam kết tham gia đấu giá quyền sử dụng đất;
- Hợp đồng uỷ quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

5. Hình thức đấu giá và Phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá.
- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.
- Cách thức đấu giá: Đấu giá một vòng. Trả giá theo lô đất.

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản (trong giờ hành chính):

- **Thời gian:** Liên tục trong 03 ngày: Ngày 24/6/2026, ngày 25/6/2026 và ngày 26/6/2026.

- **Địa điểm:** Tại thực địa khu đất đấu giá (Người tham gia đấu giá liên hệ với Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Đông Sơn hoặc Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh Thanh Hóa để được hỗ trợ).



Lưu ý: Người tham gia đấu giá có thể chủ động đi xem tài sản khu đất đấu giá trong khoảng thời gian từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá.

7. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận/nộp hồ sơ tham gia đấu giá:

- **Thời gian:** Từ 08h00' ngày 22/6/2026 đến 16h30' ngày 03/7/2026.
- **Địa điểm:** Tại Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh Thanh Hóa, Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú và tại Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – CN Thanh Hóa sẽ thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá. (Hình thức thông báo: Điện thoại/Zalo đồng thời Niêm yết công khai danh sách người không đủ điều kiện tham gia đấu giá tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - CN Thanh Hóa).

8. Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá:

- Thời gian: Từ 08h00' ngày 22/6/2026 đến 17h00' ngày 03/7/2026.
- Người tham gia đấu giá nộp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo thông tin sau:

+ Tên tài khoản: **CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ.**

+ Số tài khoản: **1421426666**

+ Tại: **Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)**

+ Nội dung: **“Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá (số CC/CCCD) ..., nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất đối với ... (số lượng) lô đất tại phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa”.**



Lưu ý: Thời gian nộp tiền đặt trước căn cứ thông tin số dư tài khoản hiển thị trên hệ thống ngân hàng nêu trên của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú tính đến 17h00' ngày 03/7/2026.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- **Thời gian:** Vào hồi **08 giờ 30 phút** ngày **08/7/2026** (Thứ Tư).
- **Địa điểm:** Tại Hội trường Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Đông Sơn. Địa chỉ: phố Viên Khê 1, phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý:

- Người tham gia đấu giá khi đến tham dự phiên đấu giá phải xuất trình bản chính CC/CCCD/HC (còn thời hạn) và chứng từ xác định việc đã nộp khoản tiền đặt trước.
- Người tham gia đấu giá cần đến trước thời gian tổ chức phiên đấu giá tối thiểu là 15 phút để làm thủ tục vào phòng đấu giá.

- Tại phiên đấu giá, nếu người tham gia đấu giá vắng mặt hoặc không có mặt đúng thời gian và địa điểm mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì số tiền đặt trước sẽ bị xử lý theo quy định của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Mọi thông tin liên hệ: Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh Thanh Hóa, địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà VCCI, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa, số điện thoại: 09.7448.7448 hoặc 092.1991.678.

Nơi nhận:

- UBND phường Đông Sơn;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Đông Sơn;
- Công Đấu giá tài sản quốc gia;
- Công thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Các điểm niêm yết;
- Lưu HS, VT./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
NHẤT AN PHÚ - CN THANH HÓA**



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Ngọc Linh Chi

